

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **543** /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 01 năm 2018

V/v cho ý kiến phân bổ  
kế hoạch vốn đầu tư ngân sách  
tỉnh thực hiện Chương trình  
Nước sạch và vệ sinh môi  
trường nông thôn năm 2018

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: <b>1036</b>
	Ngày: <b>30.1.2018</b>
	Chuyên: <b>Thực hiện Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 8 về kế hoạch đầu tư công năm 2018 và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 276/HĐND-KTNS ngày 24/6/2017 về việc phương án đầu tư các dự án cấp nước sạch khởi công trong năm 2018-2019; UBND tỉnh Quảng Ngãi lập kế hoạch phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2018 (15 tỷ đồng) cho các dự án cấp nước sinh hoạt theo Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) như sau:</b>

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 8 về kế hoạch đầu tư công năm 2018 và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 276/HĐND-KTNS ngày 24/6/2017 về việc phương án đầu tư các dự án cấp nước sạch khởi công trong năm 2018-2019; UBND tỉnh Quảng Ngãi lập kế hoạch phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2018 (15 tỷ đồng) cho các dự án cấp nước sinh hoạt theo Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) như sau:

**1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017**

Tổng vốn đầu tư phát triển của Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2017 là 25.000 triệu đồng; được UBND tỉnh giao kế hoạch tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 là 22.800 triệu đồng; Quyết định số 1748/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 là 2.200 triệu đồng và điều chỉnh 02 quyết định trên tại Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 25/12/2017, gồm:

- Bố trí trả nợ 03 dự án đã phê duyệt quyết toán là 1.695,5 triệu đồng.
- Bố trí trả nợ khối lượng 02 dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán là 1.029,8 triệu đồng.
- Bố trí thực hiện 03 dự án chuyển tiếp năm 2017 là 8.403,1 triệu đồng.
- Bố trí thực hiện 03 dự án khởi công mới là 11.624,6 triệu đồng.
- Bố trí thực hiện chuẩn bị đầu tư 04 dự án khởi công mới năm 2018 là 1.696,1 triệu đồng và 03 dự án khởi công mới năm 2019 là 551 triệu đồng.

**Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017 như sau:**

- Ước đến ngày 31/01/2018, vốn của Chương trình giải ngân được 21.500 triệu đồng/25.000 triệu đồng, đạt 86,0% so kế hoạch. Số vốn còn lại 3.500 triệu đồng, xin chuyển nguồn sang năm 2018.

- Kết thúc năm 2017, Chương trình có: 03 dự án đã phê duyệt quyết toán, được trả hết nợ là 1.695,5 triệu đồng; 02 dự án được thanh toán hết khối lượng hoàn thành, thực hiện quyết toán công trình là 1.029,8 triệu đồng; có 03

dự án chuyển tiếp năm 2017 đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng với số vốn là 8.403,1 triệu đồng (*công trình không còn nợ, thực hiện quyết toán*); 03 dự án khởi công mới năm 2017, dự kiến giải ngân là 8.124,6 triệu đồng; 07 dự án chuẩn bị đầu tư để khởi công mới trong năm 2018 và năm 2019 dự kiến giải ngân là 2.247,1 triệu đồng.

## **2. Dự kiến bố trí kế hoạch năm 2018**

Kế hoạch năm 2018, dự kiến có 04 dự án chuyển tiếp và 04 dự án khởi công mới, với tổng nhu cầu vốn ngân sách tỉnh để bố trí đủ là 19.359,3 triệu đồng, kể cả hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa An; trong đó: công trình chuyển tiếp năm 2018 là 1.295,4 triệu đồng, công trình khởi công mới năm 2018 là 18.063,9 triệu đồng.

Theo Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của UBND tỉnh, tổng vốn ngân sách tỉnh đầu tư phát triển của Chương trình Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2018 là 15.000 triệu đồng. UBND tỉnh đề xuất phân bổ như sau (*có Phụ lục kèm theo*):

- Bố trí 04 dự án chuyển tiếp là 1.500 triệu đồng; trong đó: có 03 dự án bố trí gần đủ vốn (phần vốn còn thiếu chờ quyết toán), riêng dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa An chỉ bố trí một phần vì chưa điều chỉnh dự án và vướng trong giải phóng mặt bằng thi công.

- Bố trí cho 04 dự án khởi công mới năm 2018 đã hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư theo quy định là 13.500 triệu đồng, đáp ứng khoảng 72% tổng nhu cầu vốn ngân sách tỉnh để thi công hoàn thành trong năm 2018.

- Bố trí cho 04 dự án chuẩn bị đầu tư dự kiến khởi công mới năm 2019 là 400 triệu đồng.

Kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét cho ý kiến để làm cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo, kịp thời giải ngân vốn đầu tư đúng thời gian quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak109.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CHƯƠNG TRÌNH NƯỚC SẠCH

CHƯƠNG TRÌNH NƯỚC SẠCH VÀ TRƯỜNG NÔNG THÔN NĂM 2018

(Quốc gia: Việt Nam; Tỉnh: Quảng Ngãi; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)

Ngân sách tỉnh

(Kèm theo Công văn số 29/UBND-NNTN ngày 29/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Chủ đầu tư	Quy mô cấp nước dự kiến	Thời gian thực hiện	Số Quyết định phê duyệt dự án, chủ trương đầu tư	Tổng mức và nguồn vốn			Vốn NSTW và NS tỉnh đã bố trí đến hết 2017	Vốn còn thiếu			Kế hoạch vốn NS tỉnh năm 2018	Ghi chú
							Tổng mức đầu tư □	Trong đó			Tổng vốn	Trong đó			
								Ngân sách TW và NS tỉnh	N.sách huyện, xã, vốn khác			Ngân sách TW và NS tỉnh	N.sách huyện, xã, vốn khác		
<b>TỔNG SỐ</b>													15.000,0		
I	<b>Dự án chuyển tiếp</b>						24.600,0	22.620,0	1.980,0	16.524,6	1.295,4	1.295,4	0,0	1.500,0	
1	Sửa chữa, nâng cấp HTCNŞH Trung tâm huyện Tây Trà	UBND H.Tây Trà	UBND H.Tây Trà	1000 hộ+ cơ quan	2017-2018	952/QĐ-UBND ngày 25/8/2017	5.000,0	5.000,0	0	4.200,7	799,3	799,3	0,0	300,0	Còn lại chờ Q. toán
2	Sửa chữa, nâng cấp HTCNŞH xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa	Sở NN và PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	900 hộ	2017-2018	2904/QĐ-SXD ngày 29/9/2017	4.900,0	3.920,0	980,0	3.712,3	207,7	207,7	0,0	0,0	Còn lại chờ Q. toán
3	Sửa chữa, nâng cấp HTCNŞH xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ	Sở NN và PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	1.500 hộ	2017-2018	2096/QĐ-SXD ngày 29/9/2017	5.000,0	4.000,0	1000,0	3.711,6	288,4	288,4	0,0	0,0	Còn lại chờ Q. toán
4	HTCNŞH xã Nghĩa An, huyện Tư Nghĩa	Sở NN và PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	1829 hộ	2018	258/QĐ-SKHĐT ngày 28/12/2009	9.700,0	9.700,0	0	4.900,0				1.200,0	Điều chỉnh dự án
II	<b>Dự án khởi công mới</b>						27.200,0	19.760,0	7.440,0	1.696,1	25.503,9	18.063,9	7.440,0	13.100,0	
1	Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	1640 hộ + cơ quan	2018-2019	3387/QĐ-SXD ngày 30/10/2017	10.000,0	8.000,0	2.000,0	500,0	9.500,0	7.500,0	2.000,0	5.400,0	
2	Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt Khê-Kỳ, xã Tịnh Kỳ, TP. Quảng Ngãi	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	1640 hộ	2018-2019	3385/QĐ-SXD ngày 30/10/2017	3.500,0	2.800,0	700,0	352,127	3.147,9	2.447,9	700,0	1.800,0	
3	Hệ thống cấp nước sinh hoạt thôn Đồng Bình, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	600 hộ	2018-2019	3386/QĐ-SXD ngày 30/10/2017	3.700,0	2.960,0	740,0	243,945	3.456,1	2.716,1	740,0	2.000,0	
4	Hệ thống cấp nước sinh hoạt Trung tâm huyện Sơn Tây	UBND H.S.Tây	UBND H.S.Tây	300 hộ+ cơ quan	2018-2019	2125/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	10.000,0	6.000,0	4.000,0	600,0	9.400,0	5.400,0	4.000,0	3.900,0	
III	<b>Chuẩn bị đầu tư (KCM năm 2019)</b>						13.000,0	10.400,0	2.600,0	551,0	0,0	0,0	0,0	400,0	
1	Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Hành Đức, Nghĩa Hành	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	950 hộ	2019-2020	1972/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	4.500,0	3.600,0	900,0	215,0				100,0	
2	Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, H. Mộ Đức	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	1400 hộ	2019-2020	1976/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	3.000,0	2.400,0	600,0	152,0				50,0	
3	Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa Phú, TP. Quảng Ngãi	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	780 hộ	2019-2020	1975/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	3.000,0	2.400,0	600,0	184,0				50,0	
4	Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tịnh Thiện, TP. Quảng Ngãi	Sở NN& PTNT	Trung tâm NS & VŞMTNT	500 hộ	2019-2020		2.500,0	2.000,0	500,0	0				200,0	